**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**

**MÔN TIN HỌC, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Chủ đề 1:** Máy tính và cộng đồng | - Lược sử công cụ tính toán | 6 |  | 4 |  |  |  |  |  | 10 câu  (2,5 điểm)  25% |
| **2** | **Chủ đề 2**  Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin | -Thông tin trong môi trường số | 8 |  | 6 |  |  | 1 |  |  | 15 câu  (5 điểm)  50% |
| **3** | **Chủ đề 3:** Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số | - Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số | 2 |  | 2 |  |  | 1 |  |  | 5 câu  (2,5 điểm)  25% |
| ***Tổng*** | | | ***16*** |  | ***12*** |  |  | ***2*** |  |  | ***30 câu*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **40%** | | **30%** | | **30%** | | **0%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**

**MÔN: TIN HỌC - LỚP: 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 1:** Máy tính và cộng đồng | - Lược sử công cụ tính toán | **Nhận biết**   * Biết được sơ lược lịch sử phát triển máy tính(1,2,3,4,5,6).   **Thông hiểu**  Nêu được sự phát triển máy tính qua các giai đoạn.***(17,18,19,20).*** | 6 TN | 4 TN |  |  |
| **2** | **Chủ đề 2**  Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin | -Thông tin trong môi trường số | **Nhận biết**  Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm  chuyển đổi, truyền và xử lí hiệu quả.( 7,8,9,10,11,12,13,14)  **Thông hiểu**  - Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh hoạ.(21,22,23)  – Nêu được ví dụ minh hoạ sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số.(24,25,26)  **Vận dụng**  Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường  số. ***(Câu: 1TL)*** | 8 TN | 6 TN | 1 TL |  |
| **3** | **Chủ đề 3:** Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số | - Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số | **Nhận biết**  Nhận ra được những hành vi vi phạm đạo đức, pháp luậtvà kĩ thuật số.(**15,16)**  **Thông hiểu**  Nêu ra được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ...**(27,28)**  **Vận dụng**  Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật**. *(Câu: 2TL)*** | 2 TN | 2 TN | 1 TL |  |
| ***Tổng*** | | |  | 16 TN | 12 TN | 2 TL |  |
| **Tỉ lệ %** | | |  | 40% | 30% | 30% | 0% |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | 70% | | 30% | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TRẦN HÀO** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Môn: Tin 8 - Thời gian 45 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**

***Học sinh chọn một phương án đúng nhất ở mỗi câu và viết phương án chọn vào bài làm* Câu 1. Chiếc máy tính cơ học Pascaline được sáng chế năm nào?**

A. 1642 B. 1833 C. 1940. D. 1945

|  |  |
| --- | --- |
| **CCâu 2. Máy tính trong dự án của Babbage có những đặc điểm gì?** |  |
| A. Máy tính đa năng, thực hiện tự động.  B. Máy tính không có những ứng dụng ngoài tính toán thuần túy.  C. Có thiết kế như máy tính cơ khí.  D. Máy tính với kích thước nhỏ gọn |  |

**Câu 3. Nguyên lí thiết kế máy tính của Babbage là**

A. Loại máy tính đa năng

B. Thực hiện tính toán tự động

C. Có những ứng dụng ngoài tính toán thuần túy

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 4. Trong lịch sử máy tính điện tử, có bao nhiêu thế hệ máy tính?**

A. 1 B. 3 C. 5 D. 7

**Câu 5. Thành phần điện tử chính của máy tính điện tử thế hệ thứ 4 là**

A. Đèn điện tự chân không

B. Bóng bán dẫn, mạch tích hợp

C. Vi xử lí, vi xử lí mật độ tích hợp siêu cao

D. Mạch tích hợp cỡ lớn và bộ vi xử lí

**Câu 6. Sự phát triển của máy tính mang lại điều gì?**

A. Hình thành, phát triển xã hội thông tin

B. Nông nghiệp, công nghiệp thông minh

C. Cách mạng công nghiệp 4.0 và kinh tế tri thức

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 7. Thông tin kĩ thuật số là**

1. Nguồn thông tin số khổng lồ, phổ dụng nhất hiện nay.
2. Thông tin được thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.
3. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.
4. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

**Câu 8. Internet là**

A. Mạng thông tin số khổng lồ, thông dụng nhất hiện nay.

B. Thông tin được thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

C. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.

D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

**Câu 9. Đặc điểm của thông tin trên Internet là**

A. Nguồn thông tin khổng lồ, đa dạng, phong phú.

B. Thường xuyên được cập nhật; có thể tìm kiếm dễ dàng, nhanh chóng.

C. Có nguồn thông tin đáng tin cậy nhưng cũng có nguồn thông tin không thực sự đáng tin cậy.

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 10. Đặc điểm nào sau đây không thuộc về thông tin số?**

1. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.
2. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.
3. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lí, chuyển đổi hiệu quả.
4. Có thể truy cập từ xa.

**Câu 11. Yếu tố nào không dùng để nhận biết độ tin cậy của thông tin?**

1. Tác giả, nguồn thông tin.
2. Mục đích, tính cập nhật của bài viết.
3. Trích dẫn nguồn thông tin trong bài viết.
4. Không có tính cập nhật của bài viết.

**Câu 12. Thông tin đáng tin cậy giúp em điều gì?**

1. Đưa ra kết luận đúng.
2. Quyết định hành động đúng.
3. Giải quyết được các vấn đề được đặt ra
4. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 13.** **Khi em đăng một bức ảnh lên mạng xã hội, ai là người có thể thấy bức ảnh đó?**

A. Người thân của người đăng B. Bạn bè của người đăng

C. Công ty mạng xã hội. D. Cả A, B và C

**Câu 14. Em hãy chọn phương án ghép đúng.**

Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn,........

1. Được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.
2. Được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
3. Được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
4. Được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

**Câu 15. Em cần tìm kiếm thông tin về một chính sách của Bộ giáo dục. Theo em, website nào dưới đây có chứa thông tin đáng tin cậy nhất?**

A. moet.net B. moet.gov.vn

C. moet.com D. moet.org

**Câu 16. Hành vi nào không vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?**

1. Quay phim trong rạp chiếu phim
2. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.
3. Ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.
4. Mua bản quyền phần mềm duyệt virus máy tính.

**Câu 17. Các máy tính thế hệ thứ nhất có kích thước?**

A. Nhỏ (Như máy tính để bàn) B. Rất nhỏ (như máy tính cầm tay)

C. Rất lớn (thường chiếm một căn phòng) D. Lớn (như những chiếc tủ)

**Câu 18. Thế hệ thứ hai trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?**

1. 1965 – 1974. C. 1945 – 1955
2. 1990 – nay. D. 1955 – 1965.

**Câu 19. Thế hệ thứ ba trong lịch sử phát triển máy tính diễn ra vào năm nào?**

1. 1965 – 1974. C. 1945 – 1955.
2. 1990 – nay. D. 1955 – 1965.

**Câu 20.** **Thông tin trong máy tính, điện thoại Thông minh được mã hóa thành**

1. Dãy kí tự C. Dãy số
2. Dãy bit D. Dãy thập phân

**Câu 21. Thông tin không đáng tin cậy có thể là**

1. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối.
2. Thông tin đồn thổi, dẫn em đến kết luận thiếu căn cứ.
3. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm.
4. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 22. Học sinh ở cuối năm học lớp 9 thường cần tìm hiểu thông tin tuyển sinh vào lớp 10. Giữa thông tin tìm được từ các nguồn sau đây, thông tin nào đáng tin cậy hơn?**

1. Từ Internet.
2. Thông báo chính thức của Sở Giáo dục và Đào tạo địa phương.
3. Qua thông tin từ bạn bè
4. Thông tin từ facebook.

**Câu 23. Trong hoạt động thường xuyên hằng ngày, các tổ chức (cơ quan, doanh nghiệp) sử dụng thông tin từ nguồn nào sau đây?**

1. Từ kết quả tìm kiếm trên Internet.
2. Từ một cá nhân nào đó trên mạng.
3. Từ dữ liệu được thu thập và quản trị bởi các tổ chức đó.
4. Từ một tổ chức nào đó trên mạng.

**Câu 24. Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?**

1. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
2. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
3. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học.
4. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

**Câu 25. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?**

1. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.
2. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.
3. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Phi.
4. Nguồn tin từ diễn đàn bóng đá Việt Nam.

**Câu 26. Hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức và pháp luật?**

A. Đăng tải thông tin sai sự thật lên mạng.

B. Cố ý nghe, ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.

C. Tặng đĩa nhạc có bản quyền em đã mua cho người khác.

D. Tải một bài trình chiếu của người khác từ Internet và sử dụng như là mình tạo ra.

**Câu 27. Em hãy xác định hành động nào là vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hóa khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?**

A.Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.

B. Quay và lan truyền video bạo lực học đường.

C. Tham gia cá cược bóng đá qua Internet.

D.Cả 3 đáp án trên.

**Câu 28. Chỉ ra hành động có biểu hiện vi phạm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?**

A. Chụp hình gia đình em

B. Chụp hình trong tiệc sinh nhật của em.

C. Chụp hình con chó của gia đình em

D. Chụp hình ở nơi có biển báo cấm chụp hình.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 29.(1.5 điểm)**

Trong tập ảnh cũ. Khoa thấy bức ảnh ruộng bậc thang. Đề chia sẻ ảnh với An mà - không cân phải đến nhả bạn, Khoa đã dùng điện thoại thông minh chụp lại bức ảnh và gửi cho An qua thư điện tử. Em hãy cho biết:

1. An có thể nhận được ảnh bằng cách nào?

2. Sau khi An nhận được ảnh, Khoa có bị mất bức ảnh gốc không?

3. An có thể lưu trữ ảnh vào những thiết bị nào?

**Câu 30.(1.5 điểm).** Nêu một vài hành động chưa đúng của em khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số mà em đã mắc phải. Nêu cách em sẽ phòng tránh hoặc từ bỏ vi phạm.

**….HẾT….**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ**

**I. TRẮC NGHIỆM**

*Mỗi câu trắc nghiệm đúng 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| Đáp án | A | A | D | C | D | D | D | D | D | B | D | D | D | C |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| Đáp án | B | D | C | D | A | B | D | B | C | B | C | C | D | D |

**II. TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 29**  **(1.5 điểm)** | Máy chủ của dịch vụ thư điện tử có lưu trữ bức ảnh Khoa gửi  Những ai có trong danh sách bạn của An trên mạng xã hội sẽ xem được bức ảnh An đưa lên mạng xã hội  An có thể gửi ảnh sau khi chỉnh sửa cho Khoa hoặc các bạn khác được | 0.5  0.5  0.5 |
| **Câu 30**  **(1.5 điểm)** | Hành động: bẻ khóa sử dụng phần mềm có bản quyền  Tìm hiểu thông tin, trang bị cho mình những kiến thức cần thiết.  Chỉ sử dụng những sản phẩm số khi có sự cho phép của tác giả hoặc có bản quyền sử dụng. | 0.5  0.5  0.5 |